

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2022/HS-PT
Ngày 02 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Luông

Ông Bùi Ngọc Thạch

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 7 và 02 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 107/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Đỗ Văn Đ. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương

- Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Văn Đ sinh năm 1971 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn K, xã X, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Bùi Thị H và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, còn có 01 người đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đỗ Văn Đ không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 14 giờ ngày 01/01/2021, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô biển số 36D - 279.97 lưu thông trên đường ĐT746 thuộc phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương theo hướng từ vòng xoay H về hướng ngã tư nhà thờ E. Khi lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố R, phường H, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô biển số 36D - 279.97 không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn nên phần đầu xe mô tô của bị cáo đụng vào chân trái của bà Trần Thị H đang đẩy bộ xe tự chế (xe thô sơ ba bánh) lưu thông cùng chiều

phía trước làm bà H ngã xuống đường. Hậu quả, bà H bị thương tích nặng được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương và chết vào ngày 02/01/2021.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên đoạn đường ĐT746 thuộc khu phố R, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, chiều rộng 26,00 mét. Giữa đường có dải phân cách cố định rộng 2,00 mét chia mặt đường ra thành hai phần đường, mỗi bên rộng 12,00 mét. Mỗi phần đường có vạch vôi chia thành ba làn đường, mỗi làn đường rộng 4,00 mét, trên đường có biển báo hướng dẫn cho các xe lưu thông trên mỗi làn đường.

Chọn trụ số 70 nằm ngoài mép đường bên phải theo hướng từ ngã ba vòng xoay H về ngã tư nhà thờ E làm điểm mốc cố định. Chọn mép đường bên phải theo hướng từ ngã ba vòng xoay H về ngã 4 nhà thờ E làm mép đường chuẩn.

Dấu vết cày xe mô tô 36D - 279.97 được đo từ điểm đầu vết cày vào mép đường chuẩn là 1m80, đo từ điểm cuối vết cày vào mép đường chuẩn là 1m30, đo từ điểm đầu vết cày đến điểm cuối vết cày là 4m80.

Xe thô sơ sau tai nạn xe ngã trên mặt đường, phần đầu hướng chệch vào dải phân cách, phần đuôi xe thô sơ hướng vào mép đường chuẩn, thân xe ngã về bên trái. Đo từ trục bánh xe thô sơ vào mép đường chuẩn là 0m77, đo từ trục bánh xe thô sơ đến điểm mốc (trụ điện số 70) là 12m50.

Xe mô tô 36D - 279.97 sau tai nạn, thân xe ngã về bên phải, phần đầu hướng về ngã 4 nhà thờ E, đuôi xe hướng về ngã 3 vòng xoay H. Đo từ trục bánh xe trước vào mép đường chuẩn là 0m44, đo từ trục bánh xe sau vào mép đường chuẩn là 0m60. Đo từ trục bánh xe trước đến điểm mốc là 9m70, đo từ trục bánh xe sau đến trục bánh xe thô sơ là 2m70.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã U tạm giữ vật chứng và các tài liệu đồ vật có liên quan gồm: 01 xe mô tô biển số 36D - 279.97, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 36D - 279.97, 01 xe thô sơ (loại xe đẩy ba bánh).

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 08/GDPY ngày 18/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Thị H là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, dập não.

Xe mô tô mang biển số 36D1 - 279.97 do bị cáo Đỗ Văn Đ đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã U đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 108 ngày 15/10/2021 trả xe mô tô biển số 36D1 - 279.97, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 36D - 279.97 cho bị cáo Đỗ Văn Đ. Cùng ngày 15/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã U đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 108 trả lại cho ông Trần Anh C 01 xe thô sơ (loại xe đẩy ba bánh).

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Đỗ Văn Đ đã thỏa thuận và bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Trần Thị H số tiền 200.000.000 đồng. Ông C là người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác và có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, bị cáo Đỗ Văn Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng mức án 03 (ba) năm tù mà Tòa án nhân dân thị xã U tuyên phạt bị cáo là phù hợp nên kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận đề nghị giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì thêm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: ngày 01/01/2021, tại đoạn đường thuộc khu phố R, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương, bị cáo Đỗ Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 36D1 - 279.97 tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định, không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn nên gây tai nạn cho bà Trần Thị H đang đẩy xe thô sơ (loại xe đẩy ba bánh) phía trước cùng chiều. Hậu quả làm bà H chết tại bệnh viện. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương xét xử bị cáo Đỗ Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn Đ kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự nào mới, bị cáo có Đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn với nội dung bị cáo từ nhỏ đã bị hội chứng động kinh; có cha mẹ già đã hơn 80 tuổi, hiện bị cáo đang trực tiếp nuôi dưỡng (có xác nhận của chính quyền địa phương). Xét thấy, hành vi của bị cáo không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định, gây tai nạn cho bà Trần Thị H hậu quả là bà H đã chết sau một ngày cấp cứu tại bệnh viện; mức hình phạt 03 (ba) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là nghiêm khắc. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, trường hợp của bị cáo đủ điều kiện để cho hưởng án treo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, đề cao tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội.

[4] Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm là chưa phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn Đ , sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã U , tỉnh Bình Dương về biện pháp chấp hành hình phạt như sau:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (02/08/2022).

Giao bị cáo Đỗ Văn Đ về Ủy ban nhân dân xã X, huyện G, tỉnh Thanh Hóa trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đỗ Văn Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Đỗ Văn Đ không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã U , tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã U , tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã U , tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã U , tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc

CÁC THẨM PHÁN**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA****Trương Văn Lộc**